

Số: 95/QĐ-CDKTKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình đào tạo liên thông
Ngành Tài chính doanh nghiệp, Trình độ đào tạo: Cao đẳng**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4832/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục & Đào tạo về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Phú Lâm thành Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn và thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo liên thông ngành Tài chính doanh nghiệp, trình độ đào tạo: Cao đẳng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và Nghiên cứu khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình đào tạo liên thông ngành Tài chính doanh nghiệp, trình độ đào tạo Cao đẳng. (Chương trình đào tạo liên thông đính kèm).

Điều 2. Chương trình đào tạo liên thông ngành Tài chính doanh nghiệp, trình độ đào tạo Cao đẳng được áp dụng kể từ năm 2022 và được sử dụng trong trường Cao đẳng Kinh tế-Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Các Ông (Bà) trưởng Phòng, Khoa, Trung tâm và các giảng viên, sinh viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT, QLĐT&NCKH.



TS. Phạm Đức Khiêm

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 95/QĐ-CDKTKT ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề:	Tài chính doanh nghiệp
Mã ngành, nghề:	6340201
Trình độ đào tạo:	Cao đẳng
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp trung cấp ngành Tài chính doanh nghiệp và các ngành gần cùng mã ngành cấp 3 Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.
Thời gian đào tạo:	từ 1 năm đến 1,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo ngành Tài chính doanh nghiệp bậc cao đẳng được thiết kế để đào tạo người lao động có đạo đức nghề nghiệp, có khả năng làm việc nhóm, có hiểu biết về lĩnh vực tài chính nói chung và trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp nói riêng, có khả năng tiếp cận nhanh công việc thực tiễn tại các doanh nghiệp, đồng thời có khả năng học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

1.2.1.1. Kiến thức đại cương

- Hiểu được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN. pháp luật của Nhà nước Việt Nam.

- Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam.

- Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới.

1.2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- Trang bị kiến thức cơ bản, cần thiết về tin học, ngoại ngữ liên quan đến lĩnh vực tài chính;

- Trang bị kiến thức cơ bản về pháp luật, kinh tế - xã hội, tài chính – tiền tệ, ngân hàng, đầu tư tài chính phục vụ cho các môn chuyên ngành.

1.2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về việc cơ cấu của báo cáo tài chính và tính toán được các chỉ số tài chính của doanh nghiệp.

- Trình bày được các nội dung chính trong việc lập, tổ chức thực hiện công tác tài chính trong doanh nghiệp: tìm kiếm nguồn vốn, quy trình đầu tư và quyết định đầu tư dự án có hiệu quả, quản trị vốn và tài sản, khấu hao, đầu tư tài chính.

- Trình bày được các nội dung liên quan đến các hình thức thanh toán quốc tế và tài chính quốc tế.

- Trình bày được những biện pháp kiểm tra và kiểm soát hoạt động tài chính trong doanh nghiệp; cách thức tổ chức, quản lý hoạt động tài chính phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp.

1.2.2. Kỹ năng:

1.2.2.1. Kỹ năng cứng

- Tổ chức được công tác tài chính phù hợp với từng doanh nghiệp;
- Lập và phân tích được kế hoạch tài chính doanh nghiệp;
- Lập được các báo cáo tài chính của doanh nghiệp;
- Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính của doanh nghiệp;
- Lập kế hoạch kinh doanh và khởi sự doanh nghiệp;
- Cung cấp được đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị;
- Vận dụng được kiến thức tin học, ngoại ngữ và nghiệp vụ văn phòng vào vị trí công tác quản lý tài chính doanh nghiệp.

1.2.2.2. Kỹ năng mềm

- Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp đạt trình độ tương đương B1 (khung năng lực 6 bậc Châu Âu);
- Ứng dụng các kỹ năng tin học vào công việc đạt trình độ tương đương IC3 (sử dụng máy tính và Internet) hoặc kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản (theo quy định Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ban hành ngày 11/3/2014);
- Đạt chứng chỉ Kỹ năng mềm.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Vận dụng kiến thức đã học để rèn luyện trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có đạo đức tốt và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

- Có đạo đức, yêu nghề và có lương tâm nghề nghiệp;

- Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác;

- Tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao;

- Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc.

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi học xong trình độ cao đẳng ngành Tài chính doanh nghiệp, sinh viên có thể làm việc :

- Quản lý công tác tài chính tại các tổ chức tài chính, tại các doanh nghiệp. Đảm nhận được công việc trong lĩnh vực tài chính và kinh doanh của doanh nghiệp;

- Có khả năng lập kế hoạch khởi nghiệp cho một công việc kinh doanh yêu thích của bản thân;

- Có khả năng làm công tác tư vấn tài chính tại các công ty tài chính, ngân hàng thương mại và hoạch định chính sách tài chính tại các tổng công ty và các công ty trực thuộc, doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ và kinh doanh xuất nhập khẩu;

- Có khả năng tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: 18 môn

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 41 tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung/dại cương: 210 giờ

- Khối lượng các môn học chuyên môn : 780 giờ

- Khối lượng các môn học bắt buộc : 675 giờ

- Khối lượng các môn học tự chọn : 105 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 296 giờ; Thực hành, thực tập, bài tập và kiểm tra: 694 giờ



3. Nội dung chương trình:

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập bài tập	Kiểm tra
I	Các môn học chung	10	210	71	125	14
MH13108020	Giáo dục Chính trị	2	45	26	16	3
MH13108104	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH13109106	Giáo dục thể chất	1	30	2	26	2
MH13109021	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	30	14	14	2
MH13101202	Tin học	1	30	0	27	3
MH13107207	Tiếng Anh 2 (*)	3	60	20	37	3
II	Các môn học chuyên môn	31	780	225	533	22
II.1	Môn học cơ sở	4	90	30	56	4
MH13104139	Kinh tế vĩ mô	2	45	15	28	2
MH13104122	Marketing căn bản	2	45	15	28	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	22	585	150	421	14
MH13042200	Tài chính doanh nghiệp hiện đại	2	45	15	28	2
MH13104301	Thanh toán quốc tế	2	45	15	28	2
MH13042201	Kế toán tài chính 2 (**)	2	45	15	28	2
MH13104316	Tài chính quốc tế	2	45	15	28	2
MH13042202	Thẩm định dự án	2	45	15	28	2
MH13104315	Dầu tư tài chính	2	45	15	28	2
MD3042203	Khởi tạo doanh nghiệp	4	75	45	28	2
MD3104907	Thực tập doanh nghiệp	5	225	0	225	0
II.3	Môn học, mô đun tự chọn (5TC)	5	105	45	56	4
	Tự chọn Khóa luận hoặc 2 môn thay thế (5TC)					
MD3104918	Khóa luận	5				
MD3104326	Nghiệp vụ đầu tư tài chính	2	45	15	28	2
MH13104327	Tài chính công	2	45	15	28	2
MD3042204	Mô hình tài chính	3	60	30	28	2
	Tổng cộng	41	990	296	658	36

(*) Học sinh đã đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh TOEIC 350.

(**) Học sinh đã học môn Kế toán tài chính ở bậc trung cấp.

4. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học (đính kèm BM2b)

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình: chương trình đào tạo theo hình thức tín chỉ.

5.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao:	Ngoài giờ học hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Đi thực tế	Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học

5.3. Tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Phương pháp, hình thức, thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình môn học, chương trình mô đun.

5.4. Thực tập tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

+ Người học phải tích lũy 2/3 số tín chỉ trong chương trình đào tạo mới được đi thực tập doanh nghiệp.

+ Người học phải làm khóa luận (hoặc học các môn thay thế), học hết chương trình đào tạo và thỏa mãn các điều kiện được quy định tại quy chế đào tạo hiện hành thì mới được xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp (*trình độ cao đẳng*) và các qui định liên quan để xét cấp bằng tốt nghiệp và công nhận “*Danh hiệu cử nhân thực hành*” theo qui định.

5.5. Các chú ý khác:

Ngoài những môn học trong chương trình đào tạo, người học cần phải học bổ sung các môn học như sau nhằm đảm bảo chuẩn đầu ra theo quy định của nhà trường:



- Đã tham gia học và thi đạt trình độ tương đương TOEIC tại trường.
- Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực 6 bậc dành cho Việt Nam được cấp bởi các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ.
- Có chứng chỉ tiếng Anh Quốc tế (CEFR-B1 hoặc IELTS 4.0-4.5 hoặc TOEFL 450 PBT, 133 CBT, 45 iBT hoặc TOEIC 450) còn thời hạn đến ngày xét tốt nghiệp.
- Tin học: người học phải đạt Chứng chỉ Ứng dụng CNTT Cơ bản hoặc tương đương.
- Kỹ năng mềm: tham gia lớp bồi dưỡng Kỹ năng mềm và được cấp Chứng nhận Kỹ năng mềm.
- Đối với học sinh tốt nghiệp trung cấp các ngành gần thuộc mã ngành cấp 3: hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức theo quy định./.

HIỆU TRƯỞNG

ℓ, TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT-NCKH

TRƯỞNG KHOA



TS. Phạm Đức Khiêm

[Handwritten signature]
Nguyễn Lưu Minh Triết

[Handwritten signature]
Đào Thị Phương Linh